

Số: 482 /QĐ - CĐTKV

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH

“V/v Hỗ trợ thăm hỏi và tặng quà tập thể xuất sắc
nhân dịp Tháng công nhân năm 2018”

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1024/QĐ-TLĐ ngày 18/7/2006 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định nhiệm vụ quyền hạn của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Quyết định kèm theo Quy chế số: 350/ QĐ - CĐTKV ngày 31 tháng 03 năm 2017, của Ban thường vụ Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu, quản lý sử dụng tài sản trong Cơ quan Công đoàn TKV;

Căn cứ Biên bản họp xét thi đua ngày 14/5/2018 của Thường trực và đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi 985.000.000, đồng (Chín trăm tám mươi lăm triệu đồng) hỗ trợ thăm và tặng quà cho các phân xưởng, tổ, đội sản xuất đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quý I. Nhân dịp Tháng công nhân năm 2018. (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Số tiền trên được trích từ nguồn kinh phí năm 2018 của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam.

Điều 3. Văn phòng, các Ban của Công đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, tập thể có tên tại Điều 1 căn cứ thi hành ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- Lưu VP, Ban CSPL.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Lê Thanh Xuân

DANH SÁCH KHEN THƯỞNG THÁNG CÔNG NHÂN - 2018

Kèm theo Quyết định số: **482** /QĐ - CĐTKV ngày 22 tháng 5 năm 2018

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
1	1	PX số 6, Thành Công	Cty than Hòn Gai	10,000,000
	2	PX Khai thác Lộ thiên		10,000,000
	3	PX số 2 Cao Thắng		10,000,000
2	4	Bệnh viện TKV	Bệnh viện TKV	5,000,000
3	5	Công trường khoan	Cty CP than Đèo Nai	10,000,000
	6	Phân xưởng vận tải 9		10,000,000
4	7	PX A2 gia công lắp ráp SP	Cty CP Cơ điện Uông Bí	5,000,000
5	8	Phân xưởng Cán	Cty CP Chế tạo máy	5,000,000
6	9	Công ty Tư vấn TK công trình	Cty CP Tư vấn đầu tư và Công nghiệp	5,000,000
7	10	Trạm Cấp cứu mỏ Hạ Long	Trung tâm cấp cứu mỏ	5,000,000
8	11	PX Vận tải thủy, XN Vận tải xếp dỡ	Cty CP Vật tư	10,000,000
	12	Phòng KD xăng dầu, XN Vật tư Hòn Gai		10,000,000
9	13	Công trường Khai thác 1	Cty CP than Cao Sơn	10,000,000
	14	CT Cơ khí cầu đường		10,000,000
10	15	PX Lắng rửa	Cty Nhôm Lâm Đồng	10,000,000
	16	PX Tuyển Khoáng		10,000,000
11	17	PX thực tập SX hầm lò 1	Trường Cao đẳng TKV	10,000,000
12	18	Tổ khoan 8	Cty CP Địa chất Việt Bắc	10,000,000

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
13	19	CT vỉa 14	Cty CP than Núi Béo	10,000,000
	20	CT KT 1		10,000,000
14	21	Tổ lái máy PX Vận chuyển ĐS	Cty Kho vận Đá Bạc	10,000,000
15	22	PX Đào lò 5	Công ty than Mạo Khê	10,000,000
	23	PX Khai thác 6		10,000,000
	24	PX Khai thác 8		10,000,000
16	25	PX KT Lộ thiên, Tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai	TCT Khoáng sản	10,000,000
	26	Phân xưởng mỏ sắt Kíp Tước, Công ty CP Khoáng sản 3 - Vimico		10,000,000
	27	PX Điện phân, Luyện đồng Lào Cai		10,000,000
17	28	Công trường Khai thác 1	Cty CP than Hà Lâm	10,000,000
	29	Công trường Kiến thiết cơ bản 1		10,000,000
	30	Công trường Vận tải lò 2		10,000,000
18	31	PX Cô đặc và hiệu chỉnh dung dịch	Cty Nhôm Đắk Nông	10,000,000
	32	Phân xưởng nước khí nén		10,000,000
19	33	PX KT than 2 Cẩm Thành	Cty than Hạ Long	10,000,000
	34	PX KT than 7 Hà Ráng		10,000,000
	35	PX KT 10, Tân Lập		10,000,000
20	36	Phân xưởng K2	Công ty than Uông Bí	10,000,000
	37	Phân xưởng K4		10,000,000
	38	Phân xưởng K11		10,000,000

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
	39	Phân xưởng K5		10,000,000
21	40	Phân xưởng than 2	Công ty than Dương Huy	10,000,000
	41	Phân xưởng Vận tải lò 2		10,000,000
	42	Phân xưởng Đào lò 2		10,000,000
22	43	XN XD Công trình MT mỏ Hòn Gai	Công ty Môi trường	10,000,000
	44	XN CK XD Môi trường mỏ		10,000,000
23	45	Tổ động cơ, PX động cơ TL	Cty CP CN Ô Tô	5,000,000
24	46	PX Thành phẩm, Cty CP Xi măng Quán Triều	TCT CN mỏ Việt Bắc	10,000,000
	47	PX KT Lộ thiên, Cty than Khánh Hòa		10,000,000
	48	PX Khai thác, Cty than Na Dương		10,000,000
25	49	PX Xích vòng đúc	Cty CP Cơ khí Mạo Khê	5,000,000
26	50	PX Khai thác 2	Công ty than Nam Mẫu	10,000,000
	51	PX Khai thác 11		10,000,000
	52	PX Sàng tuyển 1		10,000,000
27	53	PX Khoan nổ mìn, Cty CN HCM Trung Trung Bộ	TCT Hóa chất mỏ	10,000,000
	54	PX Khoan nổ mìn, Cty CN HCM Bắc Trung Bộ		10,000,000
	55	PX Amo Nitrat HCM Thái Bình		10,000,000
28	56	PX Vận tải 2	Cty Tuyển than Hòn Gai	10,000,000
	57	Cảng Nam Cầu Tráng		10,000,000
29	58	PX Khoan 1	Công ty Địa chất mỏ	10,000,000

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
30	59	PX Vận tải số 8	Cty CP Vận tải và Đưa đón thợ mỏ	5,000,000
31	60	Tổ SX số 2, PX Đào lò 2	Cty CP than Mông Dương	10,000,000
	61	Tổ VT Băng tải trung tâm, PX VT lò 1		10,000,000
	62	PX Khai thác 5		10,000,000
32	63	PX Kho bến 1	Cty Tuyển than Cửa Ông	10,000,000
	64	Phân xưởng Giám định		10,000,000
	65	PX Tuyển than 3		10,000,000
33	66	PX Vía trụ	Cty CP than Hà Tu	10,000,000
	67	PX Môi trường		10,000,000
34	68	PX máy xúc TL	Cty CP than TNĐM	10,000,000
	69	PX Xe ô tô 75 tấn		10,000,000
35	70	Phân xưởng K1	Cty CP than Vàng Danh	10,000,000
	71	Phân xưởng K4		10,000,000
	72	PX Vận tải Giếng 2		10,000,000
36	73	PX Vận tải	Cty CP SX và TM than UBí	5,000,000
37	74	Tổ khoan số 3	Cty CP Địa chất Khoáng sản	10,000,000
38	75	PX Vận hành SX điện, Cty CP Than - Điện Nông Sơn	TCT Điện lực	10,000,000
	76	PX Vận hành, Cty ND Cao Ngạn		10,000,000
	77	PX Vận hành, Cty ND Na Dương		10,000,000
39	78	Trạm CBKDT Hàm Rồng, Thanh Hóa	Cty CBKD than MB	5,000,000

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
40	79	Trung tâm toàn mỏ	Viện KH-CN mỏ	10,000,000
41	80	Xưởng Thiết bị, TT chế tạo máy NL mỏ	Viện CKNL mỏ	5,000,000
42	81	Trạm giám định Bà Rịa Vũng Tàu	Cty CP Giám định	5,000,000
43	82	PX Chế biến Làng Khánh	Cty CB than QN	10,000,000
44	83	Phòng quản lý kinh doanh	Cty CP XNK than	5,000,000
45	84	Bộ phận điều hành chuyển tải	Cty Kho vận và Cảng CP	10,000,000
	85	Đội vận tải xà lan		10,000,000
46	86	Phân xưởng đào lò 7	Công ty than Quang Hanh	10,000,000
	87	Phân xưởng KT 8		10,000,000
	88	PX đào lò 1		10,000,000
47	89	PX Đào lò 6	Công ty Xây lắp mỏ	10,000,000
	90	Phân xưởng đào lò 9		10,000,000
	91	PX đào lò 12		10,000,000
48	92	Công trường khai thác 2	Công ty than Khe Chàm	10,000,000
	93	Công trường đào lò 2		10,000,000
	94	Công trường đào lò 3		10,000,000
49	95	Phân xưởng đào lò 1	Công ty than Thống Nhất	10,000,000
	96	Phân xưởng khai thác 5		10,000,000
	97	Phân xưởng khai thác 11		10,000,000
50	98	Tổ cơ điện tuyển khoáng	Công ty Đồng Tả Phời	10,000,000

STT	TT	Phân xưởng, đội, tổ sản xuất	Công đoàn cơ sở	Số tiền
51	99	Tổ khoan 01	Cty Tin học công nghệ Môi trường	10,000,000
52	100	Tàu Hoàng Long TKV	Cty Đại lý Hàng Hải	5,000,000
53	101	PX Cảng Khe Dây	Cty CP KD than CP	10,000,000
54	102	PX sửa chữa	Cty CP Ô Tô Uông Bí	5,000,000
55	103	Cty CP Du lịch và TM	Cty CP Du lịch và TM	5,000,000
56	104	Phòng hoa tiêu hàng hải	Cty Hoa tiêu hàng hải	5,000,000
57	105	Phân xưởng sửa chữa ô tô	Công ty CP than Cọc Sáu	10,000,000
	106	Phân xưởng gặt làm đường		10,000,000
58	107	Tàu Vinacomin 02	Công ty Vận tải thủy	5,000,000
59	108	Gia đình CNLD bị chết do TNLD	1.000.000đ/gia đình CNLD các đơn vị: Tuyển than Cửa Ông, Nam Mẫu, Hạ Long, Mông Dương, Khe Chàm.	5,000,000
		Tổng cộng:		985,000,000